Kinh Bhaddāli (Bhaddāli Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

65. KINH BHADDÃLI (Bhaddãli Suttăỳ

134. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú tại Sãvatthi, Jetavana, tinh xá ông Anãthapindika. Ở đây, The Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! - Bạch Thế Tôn. Các Tỷ-kheo ây vâng đáp Thê Tôn. Thê Tôn nói như sau: Này các Tỷ-kheo, Ta ăn chỉ ngồi một lần (ekãsanabhojand)ĩ Này các Tỷ-kheo5 do Ta ăn chỉ ngồi một lần, Ta cảm thấy ít bệnh, ít não, nhẹ nhàng, có sức và lạc trú. Này các Tỷ-kheo, hãy ăn chỉ ngồi một lần. Này các Tỷ-kheo, hãy ăn chỉ ngồi một lần, và các ông sẽ cảm thấy ít bệnh, ít não, nhẹ nhàng, có sức và lạc trú. Khi được nghe nói vậy, Tôn giả Bhaddãli bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, con không có thể ăn chỉ ngồi một lần. Bạch Thế Tôn, nếu con ăn chỉ ngôi một lân, thời con cảm thây như là hôi tiêc, như là hôi hận. Vậy này Bhaddãli, khi nào ông được mời, hãy ăn tại chỗ một phần ăn, rồi đem vê một phân ăn đê ăn sau. Như vậy5 này Bhaddãli, ông có thê ăn như vậy và sống qua ngày không? Như vậy? bạch Thế Tôn, con cũng không có thể ăn được. Bạch Thế Tôn, nếu con ăn như vậy, con vẫn cảm thấy như là hối tiếc, như là hối hận. Rồi Tôn giả Bhaddãli, trong khi chúng Tỷ-kheo chấp hành học giới đã được Thế Tôn chế định, tuyên bố sự bất lực [của mình]. Rồi Tôn giả Bhaddali, trong ba tháng tròn, không diện kiến Thế Tôn vì không thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. 135. Sau một thời ệian, một số đông Tỷ-kheo đang làm y cho Thế Tôn (cĩvarakamma) và nói răng: “Sau khi làm y xong,3 sau ba tháng này, Thế Tôn sẽ du hành.^, Rồi Tôn giả Bhaddãli đến tại chỗ các vị Tỷ-kheo ấy; sau khi đến,

1 Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kỉnh là Bạt-đà-hòa-lợi kỉnh (r.01. 0026.194. 0746bl8). Tham chieu: Tang.(r.02. 0125.49.7. 0800b27). 2MI 124. 3 Nitthita. Xem Vin. III. 195; BD. IL 4, n. 5.

nói lên với các Tỷ-kheo ấy nhữnệ lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu roi ngồi xuống một bên. Những Tỷ-kheo ấy nói với Tôn giả Bhaddãli đang ngồi một bên: Này Hiền giả Bhaddãli, tấm y này đang được làm cho Thế Tôn. Sau khi làm y xong, sau ba tháng này, Thế Tôn sẽ du hành. Này Hiền giả Bhaddãli, hãy khéo tư niệm đến trường hợp đặc biệt này (desakă)^ chớ để về sau. lại càng khó khăn hơn cho Hiền giả. Thưa vâng, chư Hiên. Tôn giả Bhaddãli vâng đáp các Tỷ-kheo ấy, đi đến chỗ Thế Tôn; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên? Tôn giả Bhaddãli bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? một lỗi lầm đã chiếm đoạt con, thật là ngu ngốc, thật là si mê5 thật là bất thiện. Trong khi chúnậ Tỷ-kheo chấp hành học giới đã được Thế Tôn chế định, con đã tuyên bố sự bất lực của con. Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn chấp nhận cho con lỗi lầm này là một lỗi lầm, để có thể phòng hộ trong tương lai. Này Bhaddãli, thật sự một lỗi lầm đã chiếm đoạt ônệ? thật là ngu ngốc, thật là si mê? thật là bất thiện. Trong khi chiing Tỷ-kheo chap hành học giới đã được Như Lai chế định, ông đã tuyên bố sự bất lực của ông. Này

Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được điều này: "Thế Tôn trú tại Sãvatthi, Thế Tôn sẽ biết ta như sau: 'Tỷ-kheo tên Bhaddãli không thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo SU.'" Này Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được như vậy. Này Bhaddãli, trong thời ấy5 ông không ý thức được điều này: "Một số đông Tỷ-kheo đến an cư vào mùa mưa ở Sãvatthi, các vị ấy sẽ biết ta như sau: 6Tỷ- kheo tên Bhaddãli không có thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo SU.5 Này Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được như vậy. Này Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được điều này: "Một số đông Tỷ-kheo-ni đến an cư vào mùa mưa ở Sãvatthi, các vị ây sẽ biêt ta như sau:'... (như trên)/ Một số đông nam cư sĩ trú ở Sãvatthi, các vị ấy sẽ biết ta như sau: "... (như trên)/ Một số đông nữ cư sĩ trú ở Sãvatthi, các vị ấy sẽ biết ta như sau: 'Tỷ-kheo tên Bhaddãli không có thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo Này Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được như vậy. Này Bhaddãli, trong thời ấy, ong không ý thức được điều này: uMột số đông Sa-môn, Bà-la-môn ngoại đạo đến an cư vào mùa mưa ở Sãvatthi, các vị ấy sẽ biết ta như sau: 6Tỷ-kheo tên Bhaddãli là đệ tử của Sa-môn Gotama, một bậc Thượng tọa? không có thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư.5,9 Này Bhaddãli, trong thời ấy, ông không ý thức được như vậy.4

4 MA. III. 149 viết là dosaka và giải thích là okãsa aparãdha, trường hợp, lỗi lầm.

-Bạch Thế Tôn, một lỗi lầm đã chiếm đoạt con, thật là ngu ngốc, thật là si mê? thật là bất thiện. Trong khi chúnậ Tỷ-kheo chấp hành học^ới đã được Thế Tôn chế định? con đã tuyên bố sự bất lực của con. Bạch Thê Tôn, mong Thế Tôn chấp nhận cho con lỗi lầm này là một lỗi lầm? để có thể phòng hộ trong tương lai. Này Bhaddãli, thật sự một lỗi lầm đã chiếm đoạt ôĩiệ, thật là ngu ngốc, thật là si me? thật là bất thiện. Trong khi chúng Tỷ-kheo châp hành học giới đã được Ta chế định, ông đã tuyên bố sự bất lực của ông. 136. Này Bhaddãli, ong nghĩ thế nào? Ở dây, có Tỷ-kheo Câu phần giải thoát.5 Ta nói với vị ấy như sau: “Này Tỷ-kheo, hãy đên và tự làm cầu (sankameyya) cho Ta qua khỏi đám btin." Vị ấy tự đến làm cầu, hay tránh né thân chỗ khác, hay nói: "Kh6ng"? -Không phải vậy, bạch Thế Tôn. Này Bhaddãli, ông nghĩ thế nào? Ở dây, có vị Tỷ-kheo Tuệ giải thoát... Thân chứng (Kãyasakkhí)... Kiến chí... Tín giải thoát... Tùy pháp hành;.. Tùy tín hành.67Ta nói với vị ấy như sau: uNày Tỷ-kheo, hãy đến và tự làm cầu cho Ta qua khỏi đám bùn.” Vị ấy tự đến làm cầu, hay tránh né thân chỗ khác, hay n6i:"Kh6ng” • • • - Không phải vậy, bạch Thế Tôn. Này Bhaddãli, ông nghĩ thế nào? Này Bhaddâli, trong thời gian ấy ông có phải là bậc Câu phần giải thoát, hay Tuệ giải thoát, hay Thân chứng, hay Kiến chí, hay Tín giải thoát, hay Tùy pháp hành, hay Tùy tín hành? - Thưa không, bạch Thế Tôn. -Này Bhaddãli, có phải trong thời gian ây, ông trông không, rông không/ phạm lỗi? Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, một lỗi lầm đã chiếm đoạt con, thật là ngu ngốc, thật là si mê, thật là bất thiện. Trong khi chúng Tỷ-kheo chấp hành học giới đã được Thế Tôn chê định, con đã tuyên bô sự bất lực của con. Bạch The Ton, mong The Ton chap nhận cho con 101 lam nay là một 101 lam, de có thể phòng hộ trong tương lai. -Này Bhaddãli, thật sự một lỗi lầm đã chiếm

đoạt ônẹ, thật là ngu ngốc, thật là si me, thật là bất thiện. Trong khi chúng Tỷ-kheo chap hành học ệiới đã được Ta chế định5 đã tuyên bố sư bất lực của ông. Này Bhaddãli, nêu ông sau khi thấy một lỗi lam là một lỗi lầm và như pháp phát lộ? chúng ta sẽ chấp nhận cho ông. Vì răng này Bhaddãli, như vậy là sự lớn mạnh trong giới luật của bậc Thánh, nghĩa là bất cứ ai, sau khi thấy một lỗi lầm là một lỗi làm, phải như pháp phát lộ và phòng hộ trong tương lai.

5 M. I. 477; a III. 105, 253-54; s. II. 151, n. 3. 6 Những vị tu hành theo Pháp và Tín. Xem M. I. 226. 7 MA. III. 152 viết là trống không và rỗng không vì thiếu nội quán tu tập các đức tánh của vị Thánh.

137. Ở đây, này Bhaddãli, có Tỵ-kheo không thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp của bậc Đạo sư. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta hãy sống tại một trú xứ xa văng9 khu rừng, gôc cây, sườn núi, chô hoang d,hang núi, nghĩa địa, tùng lâm, n^oài trời, đống rơm. Và ta có thể chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh?5 Vị ấy sông tại một trú xứ xa vắng, khu rừng, gốc cây, sườn núi, chỗ hoang dã, hang núi, nghĩa địa, tùng lâm, ngoài trời5 đống rơm. Khi vị ấy sống viễn ly như vậy? bậc Đạo sư quở trách, các vị đồng Phạm hạnh có trí sau khi quán sát quở trách, chư thiên quở trách, tự mình quở trách mình. Vị này bị bậc Đạo sư quở trách, bị các vị đồng Phạm hạnh có trí sau khi quán sát quở trách, bị chư thiên quở trách, tự mình quở trách minh, nên không chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Tại sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy không thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. 138. Nhimg ở đây, này Bhaddãli, có Tỷ-kheo thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta hãy sống tại một trú xứ xa vắng, khu rừng, gốc cây, sườn núi, chỗ hoang dã, hang núi, nghĩa địa, tùng lâm, n^oài trời, đông rơm. Và ta có thể chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh." Vị ây sông tại một trú xứ xa vắng, khu rừng, gốc cây, sườn núi, chỗ hoang dã9 hang núi, nghĩa địa, tùng lâm, ngoài trời? đống rơm. Khi vị ấy sống viễn ly như vậy, bậc Đạo sư không quở trách, các vị đồng Phạm hạnh có trí sau khi quán sát không quở trách, chư thiên không quở trách, tự mình không quở trách mình. Vị này không bị bậc Đạo sư quở trách, không bị các vị đồng Phạm hạnh sau khi quán sát quở trách, không bị chư thiên quở trách, không tự mình quở trách mình, nên chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Tại sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Vị ấy ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. 139. Và lại nữa, này Bhaddãli, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy? này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Và lại nữa, này Bhaddãli, Tỷ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Vì sao vậy? Sở dĩ như

vậy? này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Và lại nữa, này Bhaddãli, Tỷ-kheo xả lạc xả khổ5 diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư Với tâm định tinh, thuần tịnh, trong sáng, không câu nhiêm, không phiên

não, nhu nhuyến, dễ sử dựng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm hướng tâm đến Túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời, ba đời, bốn dời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, hai trăm đời, một ngàn đời? nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: C6Tại chỗ kia, ta có tên như thế này, dòng họ như thê này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này5 tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sanh rá tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở dây." Như vậy? vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết. Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Vị ấy với tâm định tinh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não9 nhu nhuyến, dễ sử dụng? vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và sự chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ, kẻ thô xấu; người may mắn? kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp của bậc Đạo sư. Vị ấy với tâm định tinh, thuần tịnh, trong sáng5 không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận trí. Vị ấy biết như thật: "Bây là kh*”, biết như that: “Bây là nguyên nhân của khổ^, biết như thật: "Đây là sự diệt kh6", biết như thật: "Đây là con đường đưa đến diệt kh6”, biết như thật: “Bây là những lậu ho/c", biết như thật: "Bây là nguyên nhân của các lậu hoặc", biet như thật: "Bây là sự đoạn trừ các lậu hoặc^ biết như thật: "Bây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoC."Nhờ biết như vậy, thấy như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi đục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, vị ấy khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa." Vì sao vậy? Sở dĩ như vậy, này Bhaddãli, là vì vị ấy thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. 140. Được nghe nói vậy, Tôn giả Bhaddãli bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? do nhân gì, do duyên gì, ở đây [chúng Tăng] luôn luôn8 kết tội9 Tỷ-kheo? Bạch Thế Tôn, lại do nhân gi, do duyên gì ở đây, [chúng Tăng] không luôn luôn kết tội Tỷ-kheo như vậy?

^Pavayhapavayha: Gấp rút, thường xuyên. MA. III. 153 viết rằng vị ấy thường xuyên bị quở trách về những lỗi lầm nho nhạt. 9 Kãranam karontỉ'. Buộc tội.

—Này Bhaddãli, ở đây, có Tỷ-kheo thường hay phạm giới tội, phạm nhiều giới tội,10 khi bị các Tỷ-kheo nói, tránh né câu hỏi bằng một câu hỏi khác, hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề? hiện khởi phẫn nộ, sân hận và bất mãn,11 không xử sự chơn chánh, không có tự lắng dju, không có chấm dứt giới tội,12 không có nói: "Tôi phải làm gì để chúng Tăng hoan hỷ?" Ở đây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo nghĩ như sau: “Này chư Hiền, Tỷ-kheo này thường hay phạm giới tội, phạm nhiêu giới tội khi bị các Tỷ-kheo nói, tránh né câu hỏi băng một câu hỏi khác, hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề? hiện khởi phẫn nộ, sân hận và bất mãn, không xử sự chơn chánh, không có tự lắng dịu, không có chấm dứt giới tội, không cổ nói: 'Tôi phải làm gì để chúng Tăng hoan hỷ? Tốt lành thay, nếu chư Tôn giả, sau khi điêu tra nhiều lần Tỷ-kheo này, chớ có giải tội ấy một cách mau chóng?5 Như vậy? này Bhaddãli, các Tỷ-kheo, sau khi điều tra nhiều lần Tỷ-kheo ấy, không giải tội ấy một cách mau chóng. 141. Nhưng ở dây, này Bhaddãli, lại có Tỷ-kheo? thường hay phạm giới tội, phạm nhiều giới tội? khi bị các Tỷ-kheo nói, kh6ĩig tránh né câu hỏi bằng một câu hỏi khác, không hướng câu chuyện ra ngoài vấn dề, không hiện khởi phẫn nộ, sân hận và bất mãn, xử sự chơn chánh, có tự lắng dịu, có chấm dứt giới tội? có nói: "Tôi phải làm gì để chúng Tăng hoan hy?” Ở dây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo nghĩ như sau: “Này chư Hiền, Tỷ-kheo này thường hay phạm giới tội, phạm nhiều giới tội, khi bị các Tỷ-kheo nói, kh6ng tránh né câu hỏi bằng một câu hỏi khác, không hướng câu chuyện ra ngoài vấn dề, không hiện khởi phẫn nộ? sân hận và bất mãn, xử sự chơn chánh, có tự lắng dịu, có chấm dứt giới tội, có nói: 'Tôi phải làm gì để chúng Tăng hoan hỷ?9 Tốt lành thay, nếu chư Tôn gisau khi điều tra nhiều lần Tỷ-kheo này, hãy giải tội ấy một cách mau ch6ĩig" Như vậy, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo sau khi điều tra nhiều lần Tỷ-kheo ấy, giải tội ấy một cách mau chóng. 142. Ở đây? này Bhaddãli, có Tỷ-kheo không thường phạm giới tội (adhiccãpattỉkă), không phạm nhiều giới tội, khi bị các Tỷ-kheo nói, tránh né câu hỏi này bằng một câu hỏi khác, hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề? hiện khởi phẫn nộ? sân hận và bất mãn, không xử sự chơn chánh, không có tự lắng dịu, không có chấm dứt giới tội, không có nói: "T6i phải làm gì để chúng Tăng hoan hy?” Ở dây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo nghĩ như sau: "Này chư Hiền, Tỷ- kheo này không thường phạm giới tội, không phạm nhiêu giới tội? khi bị các Tỷ-kheo n6i, tránh né câu hỏi này bằng một câu hỏi khác, hướng câu chuyện ra ngoài vấn dề, hiện khởi phẫn nộ? sân hận và bất mãn? không xử sự chơn chánh, không có tự lắng dịu, không có chấm dứt giới tội? không có nói: 'Tôi phải làm gì để chúng Tăng hoan hỷ?9 Tốt lành thay, nếu chư Tôn giả, sau khi điều tra nhiều lần Tỷ-kheo này, chớ có giải tội một cách mau chóng.,, Như vậy, này

ĩồẪpattibãhuỉa. Xem Vin. I. 321, 330, 332. 11 MI. 99, 250; Vin. IV. 135. 12 Vin. I. 49.

65. KINH BHADDÃLI 477

Bhaddăli, các Tỷ-kheo9 sau khi điều tra nhiều làn Tỷ-kheo ấy5 không giải tội ấy một cách mau chóng. 143. Nhưng ở dây, này Bhaddãli, lại có Tỷ-kheo không thường phạm giới tội, không phạm nhiều giới tội? khi bị các Tỷ-kheo nói5 không tránh né câu hỏi này bằng một câu hỏi khác, không hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề, không hiện khởi phẫn nộ, sân hận và bất mãn, xử sự chơn chánh, có tự lắng dịu, có chấm dứt giới tội? có

nói: "T6i phải làm gì để chúng Tăng hoan hy?" Ở đây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo nghĩ như sau: "Chu Hiền, Tỷ-kheo này không thường phạm giới tội, không phạm nhiều giới tội5 khi bị các Tỷ-kheo n6i, không tránh né câu hỏi này bằng một câu hỏi khác, không hướng câu chuyện ra ngoài vấn dề, không hiện khởi phẫn nộ? sân hận và bất mãn, xử sự chơn chánh, có tự lắng dịu? có chấm dứt giới tội, có nói: 'Tôi phải làm gi để chúng Tăng hoan hỷ?9 Tốt lành thay, nếu chư Tôn giả, sau khi điểu tra nhiều lần Tỷ-kheo này9 hãy giải tội này một cách mau ch6ng. Như vậy, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo, sau khi điều tra nhiều lần Tỷ-kheo ấy5 giải tội ấy một cách mau chóng. 144. Ở đây, này Bhaddãli, có Tỷ-kheo còn sống [trong Tăng chúng] với một ít lòng tin, với một ít lòng thương (pema). Ở dây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo suy nghĩ như sau: "Chu Hiền, Tỷ-kheo này còn sống [trong Tăng chúng] với một ít lòng tin, với một ít lòng thương. Nêu chúng ta thường hay kêt tội Tỷ- kheo này, chúng ta hãy đừng để cho chút ít lòng tin, chút ít lòn^ thương của vị ây đoạn diet." Ví nhu, này Bhaddãli, một người chỉ có một mat, các thân hữu bà con huyết thống bảo vệ con mắt còn lại ấy và suy nghĩ như sau: "Chớ để cho con mắt còn lại này bị đoạn diet." Cũng vậy, này Bhaddãli, ở đây Tỷ-kheo còn sống [trong Tăng chúng] với một ít lòng tin, với một ít lòng thương. Ở đây, này Bhaddãli, các Tỷ-kheo suy nghĩ như sau: "Chu Hiền, Tỷ-kheo nay còn sống trong Tăng chúng với một ít lòng tin, với một ít lòng thương. Nêu chúng ta thường hay kết tội Tỷ-kheo này, chúng ta hãy đừng để cho chút ít lòng tin, chút ít lòng thương của vị ấy bị đoạn diet." Này Bhaddãli, do nhân này, do duyên này, ở đây chúng Tăng luôn luôn kết tội Tỷ-kheo. Do nhân này, do duyên này9 ở dây, chúng Tăng không luôn luôn kết tọi vị Tỷ-kheo. 145. Bạch Thế Tôn, do nhân gi, do duyên gì? lúc xưa các học giới tuy ít hơn, nhưng các Tỷ-kheo đã ngộ nhập chánh trí nhiều hơn. Bạch Thế Tôn? lại do nhân gì, do duyên gi, ngày nay các học giới nhiều hơn, nhưng các Tỷ-kheo ngộ nhập chánh trí ít hơn? Này Bhaddãli, khi các loài hữu tình bị thối thất, khi diệu pháp bị diệt mất, thời các học giới có nhiều hơn và các vị Tỷ-kheo ngộ nhập chánh trí ít hơn. Này Bhaddãli, khi nào một sô hữu lậu pháp (ãsavatthãniyadhammã) chưa hiện khởi trong Tăng chúng, khi ấy bậc Đạo sư vẫn không chế định học giới cho các đệ tử. Và này Bhaddãli, ở dây, chỉ khi nào một số hữu lậu pháp hiện khởi trong Tăng chúng, chỉ khi ây bậc Đạo sư mới chê định học giới cho các đệ tử đê đôi

trị lại các pháp hữu lậu ấy. Này Bhaddãli, ở dây, khi nào Tăng chúng chưa lớn mạnh (mahattă). khi ây một sô hữu lậu pháp chưa hiện khởi trong Tăng chúng. Và này Bhaddãli, chỉ khi nào Tăng chúng đã được lớn mạnh, thời ở đây một số hữu lậu pháp hiện khởi trong Tăng chúng, khi ây bậc Đạo sư mới chế định học giới cho các đệ tử để đối trị lại các pháp hữu lậu ấy. Này Bhaddãli, ở đây, khi nào Tăng chúng chưa đạt được quyền lợi tối thượng (lãbhagga)... chưa đạt được danh xưng tối thượng (yasagga)... chưa đạt được đa văn (bãhusacca)... chưa đạt được địa vị kỳ cựu (rattannuta). khi ấy một số hữu lậu pháp chưa hiện khởi trong Tăng chúng. Và này Bhaddãli, ở dây, chỉ khi nào Tăng chúng đã đạt được địa vị kỳ cựu, thời ở đây một số hữu lậu pháp hiện khởi trong Tăng chúng, khi ấy bậc Đạo sư mới chế định học giới cho các đệ tử để đối trị lại các pháp hữu lậu ấy. 146. Này Bhaddli, các ông còn sô ít (appakã), khi Ta giảng cho

các ông pháp môn Ví dụ lương chủng mã. Này Bhaddãli, ông có nhớ không? -Bạch Thế Tôn? không. —Ở đây, này Bhaddãli, do nhân gi, ông xem sự việc xảy ra như vậy? —Bạch Thế Tôn, vì con trong một thời gian dài đã không thực hành trọn vẹn học giới trong giáo pháp bậc Đạo sư. Này Bhaddãli, không phải chỉ có nhân như vậy, chỉ có duyên như vậy. Vì rằng, trong một thời gian khá dài, này Bhaddãli, Ta biết tâm ông với tâm của Ta [Ta biết rằng]: Khi Ta thuyết pháp, kẻ ngu si này không có để tâm, không có tác ý, không dùng nhứt thiêt tâm13 đê tư niệm5 không có nghe pháp với [hai] tai sẵn sàng. Và này Bhaddãli, Ta sẽ giảng cho ông pháp môn Ví dụ lương chủng mã. Hãy nghe và suy nghiệm kỹ, Ta sẽ giảng. Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Bhaddãli vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn giảng như sau: 147. Này Bhaddãli, ví như một người điều mã sư thiện xảo,14 có nhận được một con lương mã hiền thiện, trước hết phải huấn luyện con ngựa ấy cho quen với dây cương. Trong khi huấn luyện nó cho quen với dây cương, nếu nó có vùng vẫy, nhảy chồm, nhảy ngược, chống cự,15 vì chưa quen sự huấn luyện trước kia chưa làm. Con ngựa ấy do sự huấn luyện thường tiếp tục, được thuần thục16 về phương diện ấy. Này Bhaddãli, khi con lương mã hiền thiện do huấn luyện thường xuyên, do sự huấn luyện tiếp tục, đã được thuần thục về phương diện ấy, thời người điều mã sư lại huấn luyện thêm con ngựa ấy cho quen với yên ngựa. Trong khi

13 MI. 325.

14 Mill. 2.

15 M. I. 234.

16 Parinibbãyati: Được hoàn thiện, được huấn luyện một cách hoàn toàn, được nhiếp phục, được đoạn diệt đối với sự dao động lúc trước.

huấn luyện nó cho quen với yên ngựa? nếu nó có vùng vẫy, nhảy chồm, nhảy ngược, chống cự vì chưa quen sự huấn luyện trước đây chưa làm. Con ngựa ấy do sự huấn luyện thường xuyên, do sự huấn luyện tiếp tục, được thuần thục về phương diện ấy. Này Bhaddăli, khi con lương mã hiền thiện do huấn luyện thường xuyên, do huấn luyện tiếp tục, đã được thuần thục (parinibbuía) về phương diện ấy, thời người điều mã sư lại huân luyện thêm con ngựa ấy cho quen với sự diễn hành (anukkama), đi vòng quanh (mandale), đi đầu móng chân5 chạy phi, hí, các trò chơi vương giả (rãgavamsa), vương lực (rafaguna), tối thượng tốc lực, tối thượng nhanh nhẹn, tối thượng thiện hành. Trong khi huấn luyện cho nó quen với tối thượng tốc lực, tối thượng nhanh nhẹn, tối thượng thiện hành, nếu nó có vùng vẫy, nhảy chồm5 nhảy ngược, chống cự vì chưa quen sự huấn luyện trước đây chưa làm. Con ngựa ấy do sự huấn luyện thường xuyên, do sự huấn luyện tiếp tục, được thuần thục về phương diện ẩy. Này Bhaddãli, khi con lương mã hiền thiện, do huấn luyện thường xuyên, do huấn luyện tiếp tục, đã được thuần ^hục về phương diện ấy, thời người điều mã sư lại giúp thêm con ngựa ây vê phân săc đẹp và trang sức.17 Này Bhaddãli, con lương mã hiền thiện được thành tựu mười đặc tánh này trở thành xứng đáng cho bậc vua chúa, trở thành báu vật của vua, được liệt vào một ấn tướng của vua. Cũng vậy, này Bhaddãli, một Tỷ-kheo thành tựu được mười pháp trở thành đáng được kính trọnẹ, đáng được

tôn kính, đáng được Cling dường, đáng được chắp tay, là phước điên vô thượng ở đời. Thế nào là mười? ơ đây, này Bhaddãli, Tỷ-kheo thành tựu Vô học chánh tri kiến, thành tựu Vô học chánh tư duy, thành tựu Vô học chánh ngữ, thành tựu Vô học chánh nghiệp, thành tựu Vô học chánh mạng, thành tựu Vô học chánh tinh tấn, thành tựu Vô học chánh niệm, thành tựu Vô học chánh định? thành tựu Vô học chánh trí, thành tựu Vô học chánh giải thoát. Này Bhaddãli, Tỷ-kheo thành tựu mười pháp này trở thành đáng được kính trọng, đáng được tôn kính, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là phước điên vô thượng ở đời. Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Tôn giả Bhaddãli hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

17 Vanniya ca valỉya ca.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.